

Số: /BC-UBND

Phổ Ninh, ngày 19 tháng 11 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân năm 2024 trên địa bàn phường Phổ Ninh

Thực hiện Công văn số 3162/UBND-TP ngày 14/11/2024 của UBND thị xã Đức Phổ về việc báo cáo tình hình thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân năm 2024. UBND phường Phổ Ninh báo cáo tình hình thực hiện như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP

Ngay sau khi Quốc hội ban hành Luật tiếp cận thông tin, Chính phủ ban hành Nghị định số 13/2018/NĐ-CP và các công văn hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên, UBND phường đã chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn dưới nhiều hình thức như: lồng ghép tại các cuộc họp, sinh hoạt chi bộ, hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

2. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP theo thẩm quyền

UBND phường đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các ban ngành tăng cường tuyên truyền, phổ biến những nội dung chính, những quan điểm mới của Luật Tiếp cận thông tin; các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật; xây dựng chuyên đề tuyên truyền về Luật Tiếp cận thông tin.

3. Kết quả tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người dân làm đầu mối cung cấp thông tin của UBND phường.

UBND phường đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin, tập huấn kỹ năng cung cấp thông tin cho cán bộ làm đầu mối cung cấp thông tin lồng ghép trong các hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của UBND phường cũng như các hội nghị tuyên truyền, triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, chính sách pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách cho cán bộ, công chức từ phường đến các Tổ dân phố.

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả chung

*1.1. Về các thông tin được công khai:* Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công, UBND phường đã cung cấp đầy đủ các thông tin theo đúng danh mục các thông tin phải công khai và danh mục các thông tin công khai có điều kiện theo quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin (như Luật, VBQPPL; Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách; công tác cán bộ; công khai tài chính, ngân sách, thủ tục hành chính ....) dưới nhiều hình thức như niêm yết tại bảng thông báo, tại các cuộc họp; thông qua công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư ....

*1.2. Về việc cung cấp thông tin theo yêu cầu, cung cấp thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện:* Thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo đúng trình tự, thủ tục quy định, UBND phường đã giao trách nhiệm cho công chức Văn phòng tổ chức thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc cung cấp thông tin, hình thức, trình tự, thủ tục và thời hạn cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật; phân công công chức làm đầu mối cung cấp thông tin để thực hiện cung cấp thông tin và công khai họ tên, chức vụ của người làm đầu mối cung cấp thông tin; địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, đường dây nóng để tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin, ý kiến phản hồi của người dân. Công chức Văn phòng thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Danh mục thông tin phải được công khai; nơi tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin qua mạng; bố trí bộ phận tiếp công dân và cán bộ tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại trụ sở cơ quan...

*Kết quả:* Mặc dù việc triển khai Luật Tiếp cận thông tin được công khai, minh bạch, công tác tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức; tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, UBND phường không tiếp nhận được phiếu yêu cầu cung cấp thông tin nào.

*1.3. Về việc bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin:* UBND xã đã giao cho Công chức Văn phòng tham mưu, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất để phục vụ công tác tiếp cận thông tin của người dân, cụ thể như phòng tiếp công dân, phòng tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính (được trang bị máy tính kết nối internet, máy in, máy scan, máy photo, điện thoại cố định); bảng thông báo, bảng niêm yết công khai thủ tục hành chính; kiện toàn công tác văn thư, lưu trữ, thống kê để phục vụ cho việc cung cấp thông tin và đáp ứng kịp thời yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại trụ sở cơ quan và qua mạng điện tử.

*1.4. Việc thực hiện Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin, việc bố trí cán bộ đầu mối, nguồn nhân lực bảo đảm phục vụ công tác tiếp cận thông tin:* Để thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật tiếp cận thông tin, cung cấp đầy đủ các nội dung theo đúng yêu cầu quy định, giao cho Văn phòng UBND phường làm đầu mối cung cấp thông tin; việc phân loại thông tin được cung cấp, cung cấp có điều kiện và không được cung cấp; cập nhật thông tin được công khai, thông tin được cung cấp theo yêu cầu; trình tự, thủ tục xử lý yêu cầu cung

cấp thông tin giữa công chức đầu mối với công chức phụ trách cơ sở dữ liệu thông tin và các bộ phận có liên quan; phân công và công khai đầu mối cung cấp thông tin gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của phường hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin .... cung cấp thông tin đã phân công Công chức Văn Phòng là đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin và trả kết quả cung cấp thông tin, các điều kiện được trang bị đảm bảo việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác; đồng thời chỉ đạo lập Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu của người dân, doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định.

*1.5. Việc thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có diện tích kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn: Thực hiện theo quy định.*

*1.6. Về chi phí tiếp cận thông tin: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật về chi phí tiếp cận thông tin.*

*1.7. Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện tiếp cận thông tin: không có*

*1.8. Các biện pháp đã thực hiện để giải quyết khó khăn, vướng mắc đã nêu tại Báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương:*

2. Kết quả cụ thể:

2.1. Tổng số yêu cầu cung cấp thông tin: 38

2.2. Tổng số thông tin được cấp theo yêu cầu: 38

a) Theo lĩnh vực:

+ Lĩnh vực đất đai: 08

+ Lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch: 30

b) Hình thức cung cấp thông tin:

- Trực tiếp tại cơ quan: 03 (lĩnh vực đất đai)

- Gửi office: 35 (lĩnh vực đất đai: 05, lĩnh vực Hộ tịch: 30).

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Luật tiếp cận thông tin tập trung vào việc giải quyết những vấn đề liên quan nhằm bảo đảm một người dân bình thường có thể thực hiện quyền tiếp cận thông tin của mình, bao gồm các nguyên tắc, trình tự, thủ tục thực hiện quyền tiếp cận thông tin, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân và các biện pháp bảo đảm thực hiện quyền. Việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin với tư cách là quyền cơ bản của công dân có ý nghĩa làm tiền đề, điều kiện cho việc thực hiện các quyền, tự do dân chủ khác của con người, của công dân mà Hiến pháp năm 2013 đã quy định, như: quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, quyền bầu cử, ứng cử, quyền biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân, quyền khiếu

nại, quyền tố cáo, quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí... Đồng thời, sự ra đời của Luật tiếp cận thông tin còn là công cụ giúp phòng, chống tham nhũng; tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tăng trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Thực hiện Luật tiếp cận thông tin đã quy định rõ việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân, nguyên tắc, trình tự, thủ tục thực hiện quyền tiếp cận thông tin, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân, bảo đảm mỗi người dân bình thường có thể thực hiện quyền tiếp cận thông tin của mình.

### 1. Thuận lợi

Việc triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP đã được UBND phường quan tâm tổ chức, triển khai kịp thời và có hiệu quả, Luật Tiếp cận thông tin đã quy định rõ việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân; nguyên tắc, trình tự, thủ tục thực hiện; trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan Nhà nước trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân. Từ đó tạo tiền đề, cơ sở thuận lợi cho việc triển khai thực hiện.

### 2. Khó khăn

Phạm vi thông tin được công khai, hình thức công khai thông tin cũng như quy trình, thủ tục tiếp nhận yêu cầu và cung cấp thông tin theo yêu cầu chưa được thực hiện thống nhất. Cán bộ được giao làm đầu mối cung cấp thông tin của các chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin. Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế nên khó khăn trong việc cập nhật, khai thác thông tin.

## IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị cơ quan cấp trên thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức quản lý nhà nước và cán bộ đầu mối cung cấp thông tin; hỗ trợ kinh phí để trang bị phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất bảo đảm quyền tiếp cận thông tin.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân năm 2024 trên địa bàn phường Phố Ninh, kính báo cáo UBND thị xã (Phòng Tư pháp) biết để tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Tư pháp;
- Lưu VT,

**CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Điệp**